TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC QUÂN KHU 7**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 04-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Trần Quang T.

Các Hội thẩm quân nhân:

Thượng tá Lê Đình S;

Đại úy Nguyễn Quốc Th.

- Thư ký phiên tòa: Đại úy Huỳnh Phan Châu Th, Cán bộ Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 2 Quân chủng Phòng không Không quân tham gia phiên tòa: Thượng tá Lê Hồng H và Thượng úy Trần Hoàng L - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo: Vũ Bảo Kh; tên gọi khác: B; sinh ngày 24/11/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B2, CS, b2, c5, d1, e935, f370; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Thanh T và bà Lương Thị Thùy D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2020 đến nay; có mặt.

Bị hại: Hoàng Minh Nh, sinh ngày 05/4/1995 tại Đồng Nai; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: B1, CS, b2, c5, d1, e935, f370; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bảo hiểm xã hội BQP; địa chỉ: 28 Lý Nam Đ, phường CĐ, quận HK, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Những người làm chứng:

1. Lê Thị Phương L; có mặt.
2. Nguyễn Minh T; vắng mặt.
3. Bùi Văn Tr; có mặt.
4. Nguyễn Võ Minh Ngh; có mặt.

5. Trần Thanh Q; có mặt.

6. Nguyễn Quang H; có mặt.

7. Đoàn Trung K; vắng mặt.

8. Vũ Thanh T; có mặt.

9. Lương Thị Thùy D; có mặt.

10. Hoàng Minh Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Bảo Kh và Hoàng Minh Nh là hai chiến sĩ thuộc b2, c5, d1, e935, f370. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/7/2020, do có mâu thuẫn từ trước với Kh về việc cắt gác, đổi ca gác… nên khi nghe quân nhân Nguyễn Quang H nói về việc Kh có ý định không xài chung nhang muỗi nữa mà sẽ tự mua xài riêng, Nh đi tìm Kh để nói chuyện. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, Nh gặp Kh đang ngồi cùng Lê Thị Phương L trên tấm bạt trãi trên bãi cỏ bên trái cổng c5 và xem phim trên điện thoại với L, Nh hỏi Kh "tao nghe thằng H nói mày không đóng tiền nhang muỗi à?", Kh trả lời "em không xài nhang mà, không phải là không đóng tiền nhang muỗi", Nh nói "mày không xài cũng phải trả", Kh hỏi "bao nhiêu tiền để em trả?", Nh trả lời "10k (mười nghìn đồng)". Kh định lấy tiền trả Nh thì Nh nói "tao cay mày mấy hôm rồi mày có tin tao bum mày luôn không?", Kh thách thức Nh "anh thử coi". Nghe Kh thách thức, Nh lao vào dùng chân phải đạp vào vai trái Kh, cúi khom người xuống dùng hai tay đấm vào mặt Kh. Đang có mâu thuẫn với Nh, lại bị Nh đánh nên Kh bực tức xoay người ra sau tay phải chụp lấy con dao Thái Lan của L mang vào dùng gọt trái cây đang để trên tấm bạt cạnh hộp khăn giấy, cầm đâm một nhát theo hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên trúng vào mi mắt trái Nh, dùng tay trái đấm vòng vào mặt bên phải Nh làm Nh té ngã, Kh chống tay đứng dậy, khi Nh đang đứng dậy lưng quay về phía Kh, Kh dùng dao đâm theo hướng từ trước ra sau một nhát trúng vào lưng (giữa xương cột sống) Nh khiến lưỡi dao bị gãy sát cán. Kh vứt cán dao xuống bãi cỏ, Kh và Nh sáp lại đối diện dùng tay đánh nhau, Kh dùng hai tay đấm liên tục vào mặt và 02 bên thái dương Nh, Nh dùng tay đánh lại Kh. Kh và Nh đánh nhau di chuyển ra đường nhựa, kẹp cổ đấm nhau, cả hai bị ngã ngửa ra sau. Sau khi bị ngã, Kh và Nh xoay người nằm nghiêng dùng tay đấm, chân đạp nhau, sau đó đứng dậy tiếp tục đánh nhau cho đến khi L chen được vào đứng giữa can ngăn nên cả hai dừng lại, Nh bỏ đi vào trong đơn vị còn Kh tiếp tục ngồi nói chuyện với L. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, quân nhân Nguyễn Minh T phát hiện Nh nằm ở chỗ rửa chén bát sau nhà ăn của đại đội, máu chảy đầy mặt nên báo cáo chỉ huy đưa Nh đi cấp cứu.

Hậu quả: Hoàng Minh Nh bị chấn thương sọ não hiện để lại di chứng liệt nửa người mức độ vừa, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%. Vũ Bảo Kh bị

thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% (trong đó có 1% là do Kh tự gây ra).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận tất cả các hành vi như cáo trạng đã nêu. Do tức giận vì bị bị hại Nh tấn công trước nên bị cáo đã dùng dao đâm, dùng tay đấm gây ra thương tích cho bị hại.

Những người làm chứng Lê Thị Phương L; Bùi Văn Tr; Nguyễn Võ Minh Ngh; Trần Thanh Q; Nguyễn Quang H; Vũ Thanh T; Lương Thị Thùy D; Hoàng Minh Đ khai tại phiên tòa; Nguyễn Minh T khai tại bút lục 206-213 hồ sơ; Đoàn Trung K khai tại bút lục 266-273 hồ sơ thể hiện: Bị cáo Vũ Bảo Kh là người đã dùng dao đâm, dùng tay đấm gây ra thương tích cho bị hại Hoàng Minh Nh với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%; sau khi gây ra thương tích cho bị hại, bị cáo đã nhờ gia đình thỏa thuận và bồi thường xong tất cả tổn thất cho bị hại và gia đình bị hại với số tiền là 50.000.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 4465 ngày 15/9/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh đối với Hoàng Minh Nh (bút lục 75-76 hồ sơ) thể hiện: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 63%.

Biên bản thực nghiệm điều tra; bản ảnh thực nghiệm điều tra (Bút lục 80-81; 84-100 hồ sơ) thể hiện: Những hành vi, động tác đánh nhau giữa Kh và Nh có sự chứng kiến của Lê Thị Phương L như nội dung cáo trạng mô tả.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; bản ảnh về việc xem xét dấu vết trên thân thể quân nhân Hoàng Minh Nh (bút lục 101-110 hồ sơ) thể hiện: Những vết thương trên cơ thể Hoàng Minh Nh phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích số 4465 ngày 15/9/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh đối với Hoàng Minh Nh.

Công văn số 781/BHXH-YT ngày 10/12/2020 của Bảo hiểm xã hội BQP (bút lục 410 hồ sơ): Xác định quỹ BHYT quân nhân chi trả cho quân nhân Hoàng Minh Nh trong thời gian điều trị thương tích là 40.321.735 đồng, yêu cầu bồi hoàn lại.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSKV2 ngày 04/3/2021, Viện kiểm sát quân sự khu vực 2 Quân chủng Phòng không Không quân đã truy tố Vũ Bảo Kh về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tranh luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Vũ Bảo Kh về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử về hình sự: Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Bảo Kh từ 05 năm đến 06 năm tù. Về dân sự: Ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên với số tiền là 50.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 590 BLDS buộc bị cáo bồi hoàn 40.321.735 đồng cho Bảo hiểm xã hội BQP. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao màu vàng có chữ ký hiệu KINWI dài 10cm, rộng 02cm; 03 vết

màu nâu đỏ. Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 2.016.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì. Như vậy, có cơ sở để khẳng định những chứng cứ, tài liệu nêu trên và các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: nguyên nhân, điều kiện, thời gian, động cơ, mục đích phạm tội, diễn biến hành vi phạm tội…

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, xét thấy: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/7/2020, khi Vũ Bảo Kh đang ngồi cùng Lê Thị Phương L trên tấm bạt trãi trên bãi cỏ bên trái cổng c5 để xem phim trên điện thoại với L thì Hoàng Minh Nh đến gặp Kh, Nh và Kh lời qua tiếng lại, sau khi nghe Kh thách thức, Nh lao vào dùng chân phải đạp vào vai trái Kh, cúi khom người xuống dùng hai tay đấm vào mặt Kh. Đang có mâu thuẫn với Nh, lại bị Nh đánh nên Kh bực tức xoay người ra sau tay phải chụp lấy con dao Thái Lan của L mang vào dùng gọt trái cây đang để trên tấm bạt cạnh hộp khăn giấy, cầm đâm một nhát theo hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên trúng vào mi mắt trái Nh, dùng tay trái đấm vòng vào mặt bên phải Nh làm Nh té ngã, Kh chống tay đứng dậy, khi Nh đang đứng dậy lưng quay về phía Kh, Kh dùng dao đâm theo hướng từ trước ra sau một nhát trúng vào lưng (giữa xương cột sống) Nh khiến lưỡi dao bị gãy sát cán. Kh vứt cán dao xuống bãi cỏ, Kh và Nh sáp lại đối diện dùng tay đánh nhau, Kh dùng hai tay đấm liên tục vào mặt và 02 bên thái dương Nh, Nh dùng tay đánh lại Kh. Kh và Nh đánh nhau di chuyển ra đường nhựa, kẹp cổ đấm nhau, cả hai bị ngã ngửa ra sau. Sau khi bị ngã, Kh và Nh xoay người nằm nghiêng dùng tay đấm, chân đạp nhau, sau đó đứng dậy tiếp tục đánh nhau cho đến khi L chen được vào đứng giữa can ngăn nên cả hai dừng lại, Nh bỏ đi vào trong đơn vị còn Kh tiếp tục ngồi nói chuyện với L. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, quân nhân Nguyễn Minh T phát hiện Nh nằm ở chỗ rửa chén bát sau nhà ăn của đại đội, máu chảy đầy mặt nên báo cáo chỉ huy đưa Nh đi cấp cứu. Hậu quả: Hoàng

Minh Nh bị chấn thương sọ não hiện để lại di chứng liệt nửa người mức độ vừa, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%. Vũ Bảo Kh bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% (trong đó có 1% là do Kh tự gây ra). Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Bảo Kh phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Hoàng Minh Nh đã có hành vi gây thương tích cho bị can Kh với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Tuy nhiên, việc Nh tấn công đánh Kh là do Kh thách thức Nh và khi đánh nhau với Kh, Nh chỉ dùng tay, chân; đồng thời việc Nh đánh Kh xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn cá nhân, không phải xuất phát trong quan hệ công tác, do đó việc Viện kiểm sát không xem xét xử lý Nh về tội "cố ý gây thương tích" và tội "hành hung đồng đội" là phù hợp.

[3] Về dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tích cực tác động, nhờ gia đình thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường cho bị hại Hoàng Minh Nh tổng cộng là 50.000.000 đồng bao gồm chi phí chữa trị, tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài chính khi chăm sóc Nh và các chi phí khác, mọi chi phí phát sinh sau này liên quan đến việc chữa trị của Nh sẽ do gia đình Nh chi trả (bút lục 440-442 hồ sơ), Hội đồng xét xử xét thấy đây là thỏa thuận tự nguyện giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Đối với số tiền 40.321.735 đồng mà quỹ BHYT quân nhân đã chi trả cho quân nhân Hoàng Minh Nh trong thời gian điều trị thương tích, Bảo hiểm yêu cầu bồi hoàn lại, Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền trên cho Bảo hiểm xã hội BQP.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho bị hại; mặc khác trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi khi chủ động gây hấn và tấn công bị cáo trước, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do đó đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính đáy 0,40 mét, đường kính trên thành chậu 0,52 mét, cao 0,23 mét; 01 đôi dép nhựa rọ màu nâu đỏ cỡ 40 (bút lục 46 hồ sơ) đã được Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7 ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho c5, d1, e935, f370, việc xử lý như trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 cán dao màu vàng có chữ ký hiệu KINWI dài 10cm, rộng 02cm như biên bản niêm phong tại bút lục số 413 hồ sơ; 03 vết màu nâu đỏ như biên bản niêm phong tại bút lục 412 hồ sơ, xét những đồ vật trên không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Bảo Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 5% x 40.321.735 đồng = 2.016.086 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Bảo Kh (tên gọi khác: B) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Bảo Kh 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 25/9/2020.

2. Về dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Hoàng Minh Nh với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi hoàn số tiền 40.321.735 (bốn mươi triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn bảy trăm ba mươi lăm) đồng cho Bảo hiểm xã hội BQP.

Áp dụng Điều 357 Bộ Luật Dân sự, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được bồi hoàn nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì họ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cán dao màu vàng có chữ ký hiệu KINWI

như biên bản niêm phong tại bút lục số 413 hồ sơ; 03 vết màu nâu đỏ như biên bản niêm phong tại bút lục 412 hồ sơ.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Bảo Kh phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.016.086 (hai triệu không trăm mười sáu nghìn không trăm tám mươi sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (04/5/2021), bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7. Đối với các đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm/.

CÁC HỘI THẨM QUÂN NHÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**